

Phát triển bền vững kinh tế, văn hóa và đời sống xã hội cho người dân tộc Ba-na

Dr. Tran Dinh Lam

Prof. Thanh Phan

Dr. La Vinh Hai Ha

Ms. Hwen Nie K'Dam

Dr. Truong Van Mon

Mr. Le Dinh Ba

TÓM TẮT

- Huyện Mang Yang là nơi cư trú lâu đời của người dân Bahnar
- Một số chương trình (dự án 135 và 327 và dự án ADB) → tác động tích cực đến sự phát triển kinh tế của đồng bào dân tộc thiểu số tại huyện Mang Yang
- “Kinhization” → sự thay đổi trong giá trị văn hóa truyền thống và khái niệm văn hóa của các dân tộc
- → nghiên cứu về văn hóa truyền thống và sự chuyển dịch của nó có ý nghĩa khoa học thiết thực

Nội dung báo cáo được chia thành 5 chương (300 trang)

Giới thiệu

CHƯƠNG I – Lịch sử của mỗi làng

CHƯƠNG II – Các hoạt động kinh tế

CHƯƠNG III – Đời sống vật chất

CHƯƠNG IV – Đời sống xã hội

CHƯƠNG V – Đời sống tinh thần

GIỚI THIỆU

- Cơ sở và mục đích
- Tài liệu tổng quan
- Phương pháp luận
- Ý nghĩa khoa học
- Nguồn trích dẫn

CHƯƠNG I – Lịch sử của mỗi làng

→ Quá trình thành lập mỗi làng, từ khi thành lập đến nay (2009)

- Lịch sử của các làng ở xã Lo Pang: làng Hlim, làng Roh, làng Chup...
- Lịch sử của các làng ở xã Kon Thup: làng Chuk, làng Groi, làng Đak Ponang...

CHƯƠNG I – Lịch sử của mỗi làng

- Quá trình nhập cư của nhóm người Kinh, Tày, Nùng và ảnh hưởng của họ đối với làng Polei của người Ba-na
- Số hộ gia đình, nhà rông, nhà ở, trường học và các sự kiện văn hóa, chính trị, xã hội liên quan tới sự thay đổi của các làng của người Ba-na
- Một số gợi ý về sự phát triển kinh tế, văn hóa và xã hội cho người Ba-na

CHƯƠNG II – Các hoạt động kinh tế

→ Sinh kế truyền thống và hiện đại

→ *Kinh tế truyền thống:*

- Săn bắt (hươu, lợn rừng, cá,)
- Hái lượm (các loại rau phổ biến)
- Chăn nuôi (chủ yếu là trâu, lợn, bò) bằng phương pháp tự nhiên
- Trồng trọt: “chặt cây – phát quang rừng- đốt – gieo hạt giống– chờ mưa”
- Ngành nghề truyền thống: dệt, dệt chiếu, và đan lát

CHƯƠNG II – Các hoạt động kinh tế

2. *Kinh tế hiện đại*: thay thế các phương pháp truyền thống bằng các phương pháp hiện đại và tác động của nó tới môi trường sinh thái

Sự tham gia của cộng đồng người Ba-na trong việc quản lý rừng và trồng cây gây rừng

- Áp dụng các kỹ thuật canh tác mới và giống cây trồng mới
 - Người Ba-na trao đổi hàng hóa và thuê lao động
 - Được vay vốn tín dụng
- Một số giải pháp thực tế và đề xuất cho sự phát triển kinh tế truyền thống, kinh tế hiện đại, kinh doanh và hệ thống tín dụng chính thức

CHƯƠNG III – Đời sống vật chất

→ Hình thái cư trú, nhà ở, trang phục, nhạc cụ, bếp, phương tiện giao thông...

Polei: Hình thái nơi cư trú truyền thống

Thành phần cộng đồng người Ba-na

- Đặc điểm văn hóa của người Ba-na
- Tổ chức xã hội
- Chịu ảnh hưởng của các yếu tố khác _điều kiện tự nhiên, lịch sử hình thành, các hoạt động kinh tế, môi trường xã hội...

CHƯƠNG III – Đời sống vật chất

□ Nhạc cụ: khá hiếm

- Chỉ còn một số nhạc cụ cơ bản được dùng trong nhà chung và trong một số gia đình
 - Chỉ được sử dụng trong lễ hội đâm trâu và tang lễ
 - Nhạc cụ phương Tây được ưa chuộng hơn nhạc cụ truyền thống
- Trong tương lai sẽ không còn xuất hiện nhạc cụ truyền thống trong các lễ hội

CHƯƠNG III– Đời sống vật chất

□ Ẩm thực

- Nguồn thực phẩm: dồi dào và đa dạng (củ từ, khoai lang, chuối, quả dại, chim chóc, chuột, hải sản, côn trùng, măng tre...)
- Chăn nuôi gia súc, gia cầm
- Trồng các loại rau và cây ăn quả trong vườn hoặc trên những địa hình bậc thang (bầu, đu đủ, ớt, dứa...)
- Cá, gà, lợn và bò thường không phải là thức ăn hàng ngày

CHƯƠNG III – Đời sống vật chất

□ Ẩm thực

Đồ uống:

- Bị ảnh hưởng và thay thế bởi đồ uống của người Kinh
- Đồ uống truyền thống chỉ xuất hiện trong các lễ hội và các nghi lễ
- “todro”: đồ uống ưa thích của người cao tuổi
- Những người thanh niên Ba-na thích uống rượu trắng của người Kinh

CHƯƠNG III – Đời sống vật chất

□ *Phương tiện giao thông hiện đại*

- Các phương tiện giao thông truyền thống: đi gùi
- Xe máy Honda và máy cày kéo: không được ưa thích vì gây ô nhiễm môi trường
- Đồ dùng để chứa nước được thay thế bằng lọ nhựa và chai
- Nếu không có khuyến cáo và biện pháp khắc phục thì việc sử dụng đồ nhựa và túi nilon sẽ gây ra ô nhiễm môi trường

CHƯƠNG IV – Đời sống xã hội

→ Mối quan hệ trong xã hội của người Ba-na

Quan hệ họ hàng: là một cấu trúc xã hội cơ bản

- Là mối quan hệ giữa những người có cùng huyết thống gồm người trong gia đình, kết hôn và gia phả
- Cộng đồng tự xây dựng mối liên hệ giữa họ
- Phức tạp → không có kết luận cụ thể nào cho đến tận ngày hôm nay
- ***Mối quan hệ***
- Trong tên gọi của người Ba-na không bao gồm họ (tên gia đình)
- Các thành viên trong gia đình đều có mối liên hệ mật thiết với hai bên họ hàng

CHƯƠNG IV – Đời sống xã hội

□ *Hôn nhân và gia đình*

Hôn nhân:

- Phương châm hôn nhân: *“có thể kết hôn cùng huyết thống”*
- Người Ba-na có thể ngoại hôn nhưng không quá nghiêm ngặt
- Tảo hôn (13-18 tuổi) vì những lý do sau:
 - Tỉ lệ biết chữ thấp
 - Thiếu hiểu biết về luật pháp
 - Ảnh hưởng của văn hóa phẩm đồi trụy và các lễ hội kéo dài trong năm.

CHƯƠNG IV – Đời sống xã hội

□ *Hôn nhân và Gia đình*

Gia đình: một gia đình lớn gồm 3-4 thế hệ → một gia đình nhỏ gồm 2 thế hệ

- là hoạt động xã hội của nhiều cá thể
- đảm bảo chức năng kinh tế và xã hội trong phạm vi làng xã
- ảnh hưởng tích cực cho phân công lao động, với xu hướng tăng trách nhiệm của nam giới trong việc quản lý kinh tế gia đình

=> cấu trúc xã hội truyền thống của người Ba-na bị phá vỡ một phần

CHƯƠNG IV – Đời sống xã hội

□ *Giới và tầm quan trọng của giới trong gia đình và xã hội của người Ba-na*

Sự phân bổ lao động rất rõ ràng và không phân biệt tuổi tác và thể hệ

Tỉ lệ giới trong việc tham gia phát triển kinh tế và xã hội bị ảnh hưởng bởi:

- Phong tục truyền thống
- Thừa kế tài sản
- Giáo dục
- Tiếp cận thông tin

CHƯƠNG V – Đời sống tinh thần

- Tín ngưỡng của người Ba-na: tất cả mọi thứ trên trái đất, kể cả con người được tạo bởi đấng tối cao → Người đóng vai trò rất quan trọng trong đời sống của người Ba-na
- Các nghi lễ rất gần với lễ hội người Ba-na: *Samah yang đak* (lễ hội cầu mưa), *samah yang ba* (lễ hội cầu mùa) và lễ hội đâm trâu
 - Đâm trâu: đây là lễ hội lớn nhất
 - Hai lễ hội còn lại gần như đã biến mất do ảnh hưởng của chính sách của nhà nước và ý thức của người dân

CHƯƠNG V – Đời sống tinh thần

- **Văn học nghệ thuật:** truyền thuyết, tục ngữ, ca dao và câu đố
- Ca dao và nhạc thiếu nhi là 2 loại nhạc chính của người Ba-na: đã phai mờ theo thời gian
- Múa được biểu diễn chính trong mùa lễ hội để thể hiện niềm tin và các hoạt động tín ngưỡng khác nhau: chìm vào lãng quên

CHƯƠNG V – Đời sống tinh thần

□ Phong tục tập quán

- Hội già làng (3 - 8 người già nhất làng): đưa ra lời khuyên và giải pháp cho tất cả các vấn đề dựa trên lệ làng
 - Hoạt động của họ như những cố vấn
- Lệ làng bao gồm quy định của làng, trật tự công cộng trong làng và các quy tắc để bảo vệ môi trường.

CHƯƠNG V – Đời sống tinh thần

- Quy định của làng không chỉ áp dụng cho người dân trong làng mà còn cho người ngoài
- Tất cả mọi người phải theo lệ làng: yêu thương và giúp đỡ lẫn nhau; kính trọng người cao tuổi, không được gây mất trật tự và có hành vi trộm cắp, khi bị phát hiện sẽ bị phạt rất nặng
- Mỗi làng đều có luật lệ riêng để bảo vệ làng, đặc biệt là vấn đề đất và nước
 - Tước tiêu: quan trọng nhất
 - Hỗ trợ từ chính phủ và các tổ chức quốc tế → vấn đề về nước đã được cải thiện

KẾT LUẬN

- Đã trình bày tất cả các nhân tố ảnh hưởng đến kinh tế và cuộc sống của người Ba-na → đã thiết lập một nền tảng khoa học để phát triển kinh tế xã hội ở xã Lo Pang và Kon Thup
- Đề xuất giải pháp và cảnh báo dựa trên dữ liệu thực tế thu thập từ hai xã → đóng góp cho thực hiện dự án phát triển kinh tế nông thôn trong khu vực